TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN HÓC MÔN** **Thành phố Hồ Chí Minh**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 44/2018/HSST
Ngày: 28.3.2018.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HÓC MÔN

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hồng Hoa
Các Hội thẩm nhân dân:
1. Ông Lê Viết Đức
Nghề nghiệp, nơi công tác: Bác sĩ Bệnh viện đa khoa huyện Hóc Môn.
2. Bà Nguyễn Thị Kim Liên
Nghề nghiệp, nơi công tác: Cán bộ hưu trí.

Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Bà Lê Thị Hương - Cán bộ Tòa án nhân dân huyện Hóc Môn, Tp. Hồ Chí Minh.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Hóc Môn, Tp. Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Bà Lê Thị Liễu - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 3 năm 2018 tại Tòa án nhân dân huyện Hóc Môn mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 20/2018/HSST ngày 02 tháng 02 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 26/2018/QĐXXST-HS ngày 12.3.2018 đối với bị cáo:

Trần Minh K - sinh năm: 1979 tại: Tp. Hồ Chí Minh; Giới tính: nam; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: 63L khu phố 3, phường H, Quận G, TP. Z; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Trình độ học vấn: 06/12; Nghề nghiệp: không; Con ông Trần Văn H (chết) và bà Trần Thị C; Tiền án: Ngày 19.11.1999, bị Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 10 năm tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" và 06 năm tù về tội " Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy", tổng hợp hình phạt của 02 tội là 16 năm tù, tiền sự: không; Bị cáo bị bắt từ ngày 16 tháng 10 năm 2017 đến nay, hiện đang tạm giam tại nhà tạm giữ Công an huyện Hóc Môn; Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 10 giờ 00 phút ngày 16.10.2017, tổ công tác Công an xã Thới Tam Thôn tuần tra khu vực, khi đến trước nhà số 39/3A ấp Đ, xã X, huyện Y thì phát hiện bắt quả tang Trần Minh K đang bán ma túy cho người nghiện Lê Đức A. Thu giữ của A 01 gói nylon chứa tinh thể không màu, 01 điện thoại di động hiệu Iphone

5S, thu giữ của K 01 gói nylon chứa tinh thể không màu, 01 điện thoại di động hiệu Sony, số tiền 300.000 đồng.

Quá trình điều tra K khai nhận: Bản thân nghiện ma túy, nguồn ma túy do K mua của người tên C không rõ lai lịch tại khu Công nghiệp Tân Bình về sử dụng. Do K và A cùng làm chung công ty may nên A biết K bán ma túy, A hỏi mua lại ma túy của K để sử dụng thì K đồng ý bán. K đã bán cho A được 03 lần, cụ thể 02 lần trước cách ngày bị bắt khoảng 4-5 tháng, K bán cho A mỗi lần 01 gói ma túy giá 300.000 đồng tại khu vực H, Quận G. Lần thứ 3 khoảng 10 giờ ngày 16.10.2017 bán cho A 01 gói ma túy giá 300.000 đồng tại ấp Đ, xã X thì bị bắt quả tang như trên, thu lợi bất chính 600.000 đồng.

Lời khai của K phù hợp với lời khai của A về thời gian, địa điểm, số lượng ma túy đã mua bán.

Tại bản kết luận giám định số 1658/KLGĐ-H ngày 06.11.2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an Thành phố Hồ Chí Minh kết luận:

Gói 1: Tinh thể không màu trong 01 gói nylon được niêm phong có dấu vân tay, chữ ký ghi tên Trần Minh K và hình dấu Công an xã X, huyện Y gửi đến giám định là ma túy ở thể rắn có khối lượng 0,2133g, loại Methamphetamine.

Gói 2: Tinh thể không màu trong 01 gói nylon được niêm phong có dấu vân tay, chữ ký ghi tên Lê Đức A và hình dấu Công an xã X, huyện Y gửi đến giám định là ma túy ở thể rắn có khối lượng 0,1832g, loại Methamphetamine.

Đối với người bán ma túy cho K, Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh làm rõ xử lý sau. Đối với người nghiện Lê Đức A chưa đủ yếu tố cấu thành tội phạm Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hóc Môn chuyển hồ sơ về địa phương xử lý theo thẩm quyền.

Vật chứng thu giữ:

- 02 gói nylon chứa tinh thể không màu

- 01 điện thoại di động hiệu Sony

- 01 điện thoại di động hiệu Iphone 5S

- 01 xe mô tô Wave màu xanh biển số 66K7-9016 (cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Hóc Môn đã giao xe này cho công an xã Thới Tam Thôn tiếp tục xác minh xử lý theo quy định)

- Số tiền 300.000 đồng.

Tại bản Cáo trạng số 26/CTr-VKS ngày 31.01.2018, Viện Kiểm sát nhân dân huyện Hóc Môn đã truy tố ra trước Tòa án nhân dân huyện Hóc Môn để xét xử bị cáo Trần Minh K về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo điểm b, q khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự của nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam.

Căn cứ vào những chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ;

Sau khi nghe lời khai nhận tội của bị cáo;

Sau khi nghe ý kiến tranh luận và đề nghị của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hóc Môn về mức án đối với bị cáo Trần Minh K.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Vì mục đích vụ lợi cá nhân, bị cáo bán ma túy cho người nghiện Lê Đức A 03 lần, trong khi bị cáo thực hiện hành vi mua bán trái phép chất ma túy cho Lê Đức A lần thứ 3 vào lúc 10 giờ ngày 16.10.2017 thì bị công an bắt quả tang cùng với tang vật.

Ngoài ra vào ngày 19.11.1999, bị cáo bị Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 10 năm tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" và 06 năm tù về tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy", tổng hợp hình phạt của 02 tội là 16 năm tù, bị cáo chấp hành xong hình phạt tù vào ngày 26.02.2013, chưa được xóa án tích mà lại thực hiện hành vi phạm tội về tội phạm rất nghiệm trọng thuộc trường hợp tái phạm nguy hiểm. Đây là tình tiết định khung hình phạt.

Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với các vật chứng cùng các tài liệu thể hiện tại hồ sơ vụ án, phù hợp với Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hóc Môn đã truy tố. Do đó, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở pháp lý để kết luận bị cáo Trần Minh K phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy". Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm b, q khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự của Nước Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam.

Bị cáo thừa biết ma túy là chất gây nghiện mang tính độc hại cao, do đó đã bị nhà nước cấm mua bán, tàng trữ dưới bất kỳ hình thức nào. Bản thân bất chấp mọi hậu quả lao vào con đường phạm tội, thực hiện hành vi mua bán ma túy nhằm thỏa mãn nhu cầu cho bản thân.

Về nhân thân bị cáo Trần Minh K:

Tiền án: Ngày 19.11.1999, bị Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 10 năm tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" và 06 năm tù về tội " Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy", tổng hợp hình phạt của 02 tội là 16 năm tù.

Tiền sự: không

Tình tiết tăng nặng: không.

Tình tiết giảm nhẹ: thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải.

Để đề cao tính nghiêm minh của pháp luật, nhằm lập lại trật tự an toàn trong xã hội, xét thấy hành vi của bị cáo cần phải có một mức án thật nghiêm tương xứng với mức độ và hành vi của bị cáo để giáo dục và phòng ngừa chung. Tuy nhiên cũng cần xem xét bị cáo khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải. Do vậy Hội đồng xét xử nghĩ cũng nên cân nhắc giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo khi lượng hình.

Đối với 01 gói nylon chứa chất bột màu trắng qua giám định là ma túy ở thể rắn có khối lượng 0,2133g, loại Methamphetamine là vật cấm lưu hành nên Hội đồng xét xử xét thấy cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 gói nylon chứa chất bột màu trắng qua giám định là ma túy ở thể rắn có khối lượng 0,1832g, loại Methamphetamine là vật cấm lưu hành nên Hội đồng xét xử xét thấy cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 ĐTDĐ hiệu Sony bị cáo dùng vào việc liên lạc mua bán ma túy nên Hội đồng xét xử xét thấy cần tịch thu sung vào ngân sách nhà nước.

Đối với 01 ĐTDĐ hiệu Iphone 5S dùng vào việc liên lạc mua bán ma túy nên Hội đồng xét xử xét thấy cần tịch thu sung vào ngân sách nhà nước.

Đối với số tiền 300.000 đồng là tiền mua bán ma túy nên Hội đồng xét thấy cần tịch thu tịch thu sung vào ngân sách nhà nước.

Đối với số tiền 600.000 đồng bị cáo thu lợi bất chính từ việc bán ma túy, Hội đồng xét thấy cần buộc bị cáo nộp lại số tiền này để sung vào ngân sách nhà nước.

Xét đề nghị của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hóc Môn đề nghị xử phạt bị cáo Trần Minh K từ 08 năm đến 09 năm tù là có cơ sở chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo Trần Minh K phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

- Áp dụng điểm b, q khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự:

Xử phạt bị cáo Trần Minh K 09 (chín) năm tù.

Thời hạn tù tính từ ngày 16.10.2017.

Áp dụng khoản 5 Điều 251 Bộ Luật Hình Sự

Buộc bị cáo Trần Minh K nộp phạt số tiền 5.000.000 (năm triệu) đồng để tịch thu sung vào ngân sách nhà nước.

Áp dụng điểm a, b Điều 106 Bộ Luật Tố Tụng Hình Sự

Tịch thu tiêu hủy: 01 gói nylon chứa chất bột màu trắng là ma túy ở thể rắn có khối lượng 0,2133g, loại Methamphetamine; 01 gói nylon chứa chất bột màu trắng là ma túy ở thể rắn có khối lượng 0,1832g, loại Methamphetamine.

Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước: số tiền 300.000 đồng, 01 ĐTDĐ hiệu Sony và 01 ĐTDĐ hiệu Iphone 5S.

Buộc bị cáo nộp lại số tiền 600.000 đồng thu lợi bất chính để sung vào ngân sách nhà nước.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền thì hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất bằng 50% mức lãi suất giới hạn quy định tại Khoản 1 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015 tương ứng với thời gian chậm thi hành án.

Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo chịu án phí HSST là 200.000 (hai trăm ngàn) đồng.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành, tự nguyện thi hành án, hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:
- TAND Tp.HCM;
- Công an Tp. HCM;
- VKSND HHM;
- Công an HHM;
- Chi Cục THA DS HHM;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu: HS.

Nguyễn Thị Hồng Hoa